

CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH SÁCH THẾ HỆ TRẺ

ĐỀ TÀI

**TÌNH HÌNH THANH THIẾU NIÊN
PHẠM PHÁP Ở VIỆT NAM VÀ XU HƯỚNG ĐẾN NĂM 2000**0
0(0
-

Tiến sĩ Châu Diệu Ái
PTS Bùi Mạnh Cường
Cử nhân KHHS Nguyễn Xuân Thủy
Cử nhân KHHS Nguyễn Quốc Hùng

1364

MUC LỤC

- Tình hình thanh, thiếu niên phạm pháp ở Việt Nam và xu hướng đến năm 2000.

Tiến sĩ Châu Diệu Ái

PTS Bùi Mạnh Cường

Cử nhân KHHS Nguyễn Xuân Thủy

Cử nhân KHHS Nguyễn Quốc Hùng

- Nhận xét của phản biện về đề tài "Tình hình thanh thiếu niên phạm pháp ở Việt Nam và xu hướng đến năm 2000! thuộc chương trình" Chính sách thế hệ trẻ".

Đào Trí Úc, tiến sĩ luật học,

Viện trưởng Viện NN và pháp luật

- Nhận xét kết quả nghiên cứu đề tài "Tình hình thanh thiếu niên phạm pháp ở Việt Nam và xu hướng đến năm 2000".

PTS Nguyễn Đức Tuấn

Phó viện trưởng Viện NCKH

pháp lý Bộ Tư pháp

- Bản nhận xét về đề tài khoa học "Tình hình thanh thiếu niên phạm pháp ở Việt Nam và xu hướng đến năm 2000".

PTS Nông Chu Lưu

Phó viện trưởng Viện NCKH

pháp lý Bộ Tư pháp.

Chương trình chính sách thể nộ trẻ

TÌNH HÌNH KIANG, THIẾU NHIÊN RIẠM PHÁP
Ở VIỆT NAM VÀ XU HƯỚNG ĐẾN NĂM 2000

Tiến sĩ Trần Điện Sĩ

PTS Bùi Mạnh Cường

Cử nhân kinh Nguyễn Xuân Thủy

Cử nhân kinh Nguyễn Quốc Hùng

MỤC LỤC

Lời nói đầu

1- THỰC TRẠNG THAM, THIẾU NIÊN PHẠM PHÁP NIÊN NAY

- 1.1. Diễn biến của tình hình tham, thiếu niên phạm pháp trong những năm gần đây.
- 1.2. Cơ cấu tội phạm tham, thiếu niên ở Việt Nam ~~hiện~~
- 1.3. *Những tác nhân của tội phạm tham, thiếu niên thế hệ* trong một số tội danh điển hình.
- 1.4. Vài nét về tái phạm tội ở tham, thiếu niên.

2- NHỮNG YẾU TỐ CỦA BỐI ĐƯỜNG NGƯỜI TỘI THỰC TRẠNG THAM, THIẾU NIÊN PHẠM PHÁP NIÊN NAY.

- 2.1. Yếu tố gia đình, nhà trường, xã hội ở Việt Nam ảnh hưởng đến tình trạng phạm pháp niên nay.
- 2.2. Những yếu tố cá thể của người phạm tội.

3- ~~Đ~~ NHỮNG PHÁT TRIỂN CỦA TỘI PHẠM THAM, THIẾU NIÊN CÙNG NĂM 2000.

4- ~~Đ~~ LỜI NÓI VÀ CÁC BIỆN PHÁP ĐÁNH TRAMA VÀ PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM THAM, THIẾU NIÊN.

Lời liệA tham khảo

Kh. bản.

LỜI NÓI ĐẦU

Nhiều thập kỉ qua, vấn đề thanh, thiếu niên phạm pháp không còn là nỗi lo lắng của một dân tộc, một quốc gia nào nữa, mà là mối quan tâm của toàn thế giới. 17 hội nghị khoa học hình sự quốc tế (2 năm 1 lần); 8 hội nghị của Liên hiệp quốc về phòng ngừa tội phạm và giáo dục những kẻ vi phạm pháp luật (5 năm một lần) đã được tổ chức và hầu như không có 1 hội nghị nào không đề cập đến vấn đề trên.

Tại sao thanh, thiếu niên phạm pháp lại trở thành một trong những đối tượng nghiên cứu, tranh luận, thảo luận sôi nổi nhất của các hội nghị khoa học quốc tế về tội phạm? Lí do thì nhiều, nhưng thực ra nhân loại đang đứng trước một sự thật nan giải, một mặt thì không ai có thể phủ nhận được những chiến công to lớn, sức mạnh và sức sáng tạo phi thường của các thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước của mỗi một dân tộc; còn mặt khác, cũng lại một bộ phận không nhỏ thanh, thiếu niên đã đi vào con đường phạm pháp, đóng góp từ 70- 80% số người của đội ngũ những kẻ làm cản trở sự nghiệp phát triển của chính dân tộc mình.

Để đẩy lùi tội phạm ra khỏi đời sống xã hội, thì việc ngăn chặn thanh, thiếu niên phạm pháp ắt hẳn phải là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của mỗi quốc gia; việc nghiên cứu vấn đề thanh, thiếu niên phạm pháp sẽ cung cấp những luận cứ khoa học cho việc đề ra những giải pháp hữu hiệu.

Thực ra nghiên cứu đề tài "Tình hình thanh, thiếu niên phạm pháp và xu hướng đến năm 2000", chúng tôi không có tham vọng làm sáng tỏ mọi vấn đề liên quan đến thanh, thiếu niên phạm pháp, mà chỉ muốn bước đầu phác thảo một bức tranh toàn cảnh về thực trạng thanh, thiếu niên phạm tội

niệm nay; một số yếu tố cần bản lãnh hướng đến thực trạng có; và hướng phát triển của tình hình và từ đó kiến nghị một số đối sách góp phần xây dựng chính sách thế hệ trẻ phục vụ cao đại lợi ích cộng đồng, của Việt Nam bản thứ 7.

Trước khi tiến hành khảo sát thực tế, chúng tôi thấy cần phải thống nhất quan điểm về lứa tuổi thanh, thiếu niên, bởi vì cao đến nay vẫn còn có nhiều ý kiến khác nhau về vấn đề này. Theo ý kiến của G.M.Đucôpxki (Liên Xô), nên phân chia thành, thiếu niên thành 2 nhóm cơ bản sau đây: nhóm từ 13 đến chưa đầy 16 tuổi (vì thành niên) và nhóm từ 16 đến 25 tuổi (thanh niên). Ông viết: " nội dung chính của cả 2 giai đoạn phát triển nhân cách là giai đoạn chuyển biến từ sự trưởng thành về mặt sinh học đến sự trưởng thành về mặt xã hội, tìm chỗ đứng trong xã hội, hình thành rất nhanh chóng một hệ thống các quan điểm, tập quán, thói quen xử sự, một hệ thống các mối liên hệ, quan hệ xã hội". Quan điểm này của ông phù hợp với những thành tựu nghiên cứu của y học các nước phương Tây. Các nhà y học phương Tây cho rằng, sự trưởng thành xảy ra về mặt sinh lý của nam giới là từ 22 đến 24 tuổi, nữ giới là từ 21 đến 23 tuổi. Chính trong độ tuổi này đã kết thúc sự phát triển thể lực của con người.

Khi áp dụng vào khoa học về tội phạm, người ta thấy việc coi thanh niên là những người ở lứa tuổi từ 13 - 25 là hợp lý đối với các nước phương Tây. Còn ở Việt Nam thế nào? Do những điều kiện, hoàn cảnh kinh tế thấp kém, do những đặc điểm về phong tục, tập quán, tôn giáo, sinh hoạt văn hoá, nghệ thuật v.v.. mà quá trình phát triển tâm, sinh lý và xã hội hoá con người diễn ra chậm hơn, vì vậy, tuổi thanh niên của được xác định từ 13 đến 26 tuổi là hợp lý. Ở đây, tuổi thanh, thiếu niên trùng hợp với quá trình xã hội hoá con người về cơ bản thông qua một hệ thống những yếu tố xã hội như gia đình, nhà trường, nhà xã

giáo, trường phổ thông, trường dạy nghề, trường cao đẳng hay đại học và các tổ chức chính trị, xã hội khác. Một thiếu tuổi thanh niên, con người đã trở thành một chủ thể toàn toàn bình đẳng khi bước vào các lĩnh vực kinh tế, chính trị, pháp luật. Việc xác định được điều kiện của lứa tuổi thanh niên là do những người ở độ tuổi này đã được xếp vào hệ thống các quan hệ xã hội, là do họ đã kết thúc thời kì học tập và bước vào tự lập về gia đình và kinh tế.

Như vậy, khi nói đến thanh, thiếu niên là nói đến những người ở độ tuổi từ 14 đến 20 và thanh, thiếu niên phạm pháp là những người ở độ tuổi này có hành vi vi phạm một hay nhiều quy phạm pháp luật đang có hiệu lực pháp lí. Các quy phạm pháp luật này có thể thuộc luật hành chính, luật kinh tế, luật hôn nhân gia đình, luật giao thông v.v.. hay luật hình sự. Do nhiều lí do khách quan, mà lí do chủ yếu là do hệ thống thống kê các hành vi vi phạm pháp luật không thuộc luật hình sự chưa có, mà phạm vi nghiên cứu về tài của chúng tôi chỉ thu gọn vào vấn đề thanh, thiếu niên phạm tội (vi phạm luật hình sự).

Khi nghiên cứu vấn đề thanh, thiếu niên phạm tội thông thường người ta chia ra làm 2 nhóm cơ bản: nhóm vị thành niên phạm tội (từ 14 đến chưa đầy 18 tuổi) và nhóm thanh niên phạm tội (từ 18 tuổi trở lên). Việc phân chia như vậy là hợp lý. Tuy nhiên để có cơ sở phân tích sâu hơn, tiện cho việc so sánh... và càng cấp phần nào những tiền đề cần thiết cho việc tiếp tục nghiên cứu chi tiết thêm các vấn đề về thanh thiếu niên phạm tội khi có điều kiện, chúng tôi sẽ chia nhỏ lứa tuổi thanh, thiếu niên ra thành nhiều nhóm nữa. Việc phân chia này dựa trên cơ sở trình độ văn hoá, môi trường, học tập, điều kiện gia đình và khả năng nhận thức về mặt xã hội. Các nhóm đó là:

- Dưới 15 tuổi: với đặc điểm cơ bản là vừa vượt qua

giai đoạn trẻ con, học phổ thông cơ sở; gần gia đình và phụ thuộc gần như hoàn toàn vào gia đình.

- Từ 10 đến chưa đầy 13 tuổi: đang ở giai đoạn sắp bước sang tuổi người lớn; học phổ thông trung học; nhận thức xã hội khá hơn nhóm trước nhưng vẫn chưa tách khỏi gia đình; kinh tế còn phụ thuộc vào gia đình.

- Từ 13 đến 23 tuổi: đang là lứa tuổi mới bước vào giai đoạn làm người lớn; đang học nghề, học cao đẳng hay đại học; trình độ nhận thức xã hội đã khá nhưng chưa đầy đủ; môi trường sống đã tách khỏi gia đình; đã có chút ít thu nhập bằng học bổng hay làm thêm nhưng kinh tế vẫn phụ thuộc phần nào vào gia đình.

- Nhóm từ 24 - 28 tuổi: đây là nhóm lứa tuổi đã kết thúc giai đoạn học tập; thường đã có việc làm và có thu nhập riêng; kinh tế không còn phụ thuộc vào gia đình mà tự lập; trình độ nhận thức về mặt xã hội đã trưởng thành.

Ngoài ra chúng tôi cũng phân tích thêm một số nhóm lứa tuổi khác nữa để tiện cho việc so sánh như:

- Nhóm từ 29 - 45 tuổi (nhóm trung niên) - nhóm những người đã chín mùi về mọi mặt và sung sức trong lao động, hoạt động chính trị xã hội và khoa học.

- Nhóm từ 46 - 59 nhóm những người sung tuổi, đầy đủ kinh nghiệm và thường an bài với những trọng trách được giao.

- Nhóm từ 60 tuổi trở lên: nhóm những người tuổi già.

Để giải quyết những yêu cầu đặt ra của đề tài, trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi đã tiến hành một loạt các hoạt động của trẻ xã hội học với nhiều đối tượng thanh, thiếu niên phạm tội ở độ tuổi trên tại một số trường phổ thông công nông nghiệp, trại tập trung cải tạo, trại

giảm ở Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, bằng cách lập phiếu cần hỏi điều tra đưa cho đối tượng tự ghi hoặc cử cán bộ trực tiếp hỏi và ghi trả lời, sau đó đưa vào máy vi tính xử lí kết quả. Chúng tôi cũng tiến hành xử lí kết quả số liệu thống kê ở trung tâm máy tính Bộ Nội vụ hơn 70000 hồ sơ phạm nhân theo những câu hỏi cần đề tài. Những số liệu thống kê của chúng tôi lấy trong 10 năm, từ 1978 đến 1988. Số liệu thống kê của 2 năm gần đây 1989 và 1990 hiện nay chưa ngành nào tổng kết xong nên chúng tôi không đưa vào tài liệu. Tuy nhiên chúng tôi thấy rằng, các số liệu mà chúng tôi có được trong 10 năm qua cũng đã minh họa cho thực trạng thanh, thiếu niên phạm tội hiện nay.

Ngoài ra chúng tôi cũng đã tham khảo nhiều tài liệu, sách, báo, tạp chí trong và ngoài nước cũng như hầu hết các công trình nghiên cứu liên quan đến vấn đề thanh, thiếu niên phạm pháp của các tác giả khác nhau đã hoặc chưa công bố. Trong quá trình nghiên cứu, ban chấp hành đề tài đã tổ chức hội thảo và thảo luận với nhiều đồng chí am hiểu về vấn đề này.

Để tài được hoàn thành, nhóm tác giả chúng tôi xin chân thành cảm ơn các đồng chí Nguyễn Duy Kỳ, Nguyễn Hữu Thiện, của Bộ Nội vụ, các cán bộ của trung tâm máy tính Bộ Nội vụ, các đồng chí thuộc công an thành phố Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm soát nhà dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao về những ý kiến khoa học đóng góp cho đề tài và sự tận tình giúp đỡ chúng tôi trong quá trình tiến hành nghiên cứu và hoàn thiện đề tài.

1- Thực trạng thanh, thiếu niên phạm pháp hiện nay.

Thực trạng thanh, thiếu niên phạm pháp được thể hiện tập trung ở diễn biến, cơ cấu tội phạm do thanh, thiếu niên gây ra và tình trạng thanh, thiếu niên tái phạm tội.

1.1. Diễn biến của tình hình thanh, thiếu niên phạm pháp

Theo dõi tình hình phát triển của tội phạm trong 10 năm gần đây, trên cơ sở phân tích và đánh giá các số liệu thu được, chúng tôi nhận thấy rằng: sự phát triển của tội phạm nói chung; và tội phạm do thanh, thiếu niên gây ra nói riêng, có những diễn biến phức tạp.

Nếu lấy năm 1978 làm mốc và gọi tổng số vụ án xảy ra trong năm 1978 là 100% thì sự phát triển của tội phạm trong những năm sau là:

Năm 1978	: 100,0
1979	: 108,94%
1980	: 404,96%
1981	: 105,58%
1982	: 90,68%
1983	: 79,11%
1984	: 64,01%
1985	: 40,04%

Như vậy, trong những năm từ 1978 đến 1981 tình hình phạm pháp dao động tương đối ổn định và sau đó từ năm 1982 - 1985 phát triển theo xu hướng giảm dần.

Tiếp tục theo dõi chúng ta thấy:

Năm 1986	: 48,31%
1987	: 49,29%
1988	: 63,53%

và chỉ riêng trong 6 tháng đầu năm 1989 tổng số vụ án xảy ra đã tăng hơn cả năm 1988 là 3,5%. Như vậy, xu hướng phát triển của tội phạm trong những năm gần đây tăng lên rất rõ rệt (xem biểu đồ số 1).

Trong tình hình chung đó, tội phạm do thanh, thiếu niên thực hiện diễn biến cũng rất phức tạp. Theo số liệu phân